

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ dân sự thụ lý số 409/2017/TLST-HNGĐ ngày 28 tháng 12 năm 2017 giữa:

Nguyên đơn: **Bà Nguyễn Thị L** - sinh năm 1982

Địa chỉ: ấp Tân Lợi, xã Lộc Phú, huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước

Bị đơn: **Ông Nguyễn Thanh T** - sinh năm 1979

Địa chỉ: ấp Thắng Lợi, xã Lộc Phú, huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước.

Căn cứ vào các Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự 2015.

Căn cứ vào các Điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 28 tháng 12 năm 2017.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 28 tháng 12 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1/ Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Nguyễn Thị L và ông Nguyễn Thanh T

2/ Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về con chung, tài sản chung và nợ chung: Không có nên không xem xét giải quyết.

Về án phí: Bà Nguyễn Thị L đồng ý chịu 150.000đ án phí hôn nhân sơ được khấu trừ vào số tiền tạm ứng 300.000đ đã nộp. Hoàn lại cho Bà Nguyễn Thị L 150.000đ theo biên lai thu tiền số 0005625 ngày 28 tháng 12 năm 2017 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước.

3/ Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Tòa án tỉnh Bình Phước;
- VKSND huyện Lộc Ninh;
- THA huyện Lộc Ninh;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án;

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LỘC NINH
Thẩm phán

Lê Văn Trung

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
NAM**

**HUYỆN LỘC NINH
TỈNH BÌNH PHƯỚC**

Số: 310/2017/QĐST – HNGĐ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Lộc Ninh, ngày 29 tháng 12 năm

2017

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ dân sự thụ lý số 335/2017/TLST-HNGĐ ngày 06 tháng 11 năm 2017 giữa:

Nguyên đơn: **Bà Vũ Thị Khương** - sinh năm 1966

Bị đơn: **Ông Nguyễn Văn Thành** - sinh năm 1956

Cùng địa chỉ: ấp 6, xã Lộc Hưng, huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước.

Căn cứ vào các Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự 2015.

Căn cứ vào các Điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 21 tháng 12 năm 2017.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 21 tháng 12 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1/ Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Vũ Thị Khương và ông Nguyễn Văn Thành.

2/ Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về con chung: Giao con tên Nguyễn Văn Đạt – sinh ngày: 02/4/2000 cho bà Khương trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cho đến khi cháu Đạt trưởng thành.

Trong thời gian nuôi con, bà Vũ Thị Khương phải tạo điều kiện cho ông Nguyễn Văn Thành thăm nom, chăm sóc con theo quy định của pháp luật.

Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó; Cha, mẹ trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

Về cấp dưỡng nuôi con, tài sản chung và nợ chung: Không xem xét giải quyết do các đương sự không yêu cầu.

Về án phí: Bà Khương đồng ý chịu 150.000đ án phí hôn nhân sơ được khấu trừ vào số tiền tạm ứng 300.000đ đã nộp. Hoàn lại cho bà Khương 150.000đ theo biên lai thu tiền số 0005504 ngày 06 tháng 11 năm 2017 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước.

3/ Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

NINH

- Tòa án tỉnh Bình Phước;
- VKSND huyện Lộc Ninh;
- THA huyện Lộc Ninh;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án;

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LỘC

Thẩm phán

Lê Văn Trung

BIÊN BẢN HÒA GIẢI

Hôm nay, ngày 25 tháng 12 năm 2017 vào hồi giờ phút.

Tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Lộc Ninh.

Bắt đầu tiến hành hòa giải để các đương sự thỏa thuận với nhau về việc giải quyết vụ án dân sự thụ lý số: 335/2017/TLST-HNGĐ ngày 06 tháng 11 năm 2017.

I. Những người tiến hành tố tụng:

Thẩm phán – Chủ trì phiên hòa giải: Ông Lê Văn Trung

Thư ký Tòa án ghi biên bản hòa giải: Bà Mai Thị Kim Loan

II. Những người tham gia phiên hòa giải:

* Nguyên đơn: **Bà Vũ Thị Khương** - sinh năm 1966

* Bị đơn: **Ông Nguyễn Văn Thành** - sinh năm 1956

Cùng địa chỉ: ấp 6, xã Lộc Hưng, huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước.

PHẦN THỦ TỤC BẮT ĐẦU PHIÊN HÒA GIẢI

- Thư ký Tòa án báo cáo về sự có mặt, vắng mặt của những người tham gia phiên hòa giải đã được Tòa án thông báo.
- Thẩm phán chủ trì phiên tòa hòa giải kiểm tra lại sự có mặt và căn cước của những người tham gia phiên hòa giải.
- Thẩm phán chủ trì phiên tòa hòa giải phổ biến cho các đương sự biết các quy định của pháp luật có liên quan đến việc giải quyết vụ án để các bên liên quan liên hệ đến quyền, nghĩa vụ của mình, phân tích hậu quả pháp lý của việc hòa giải thành để họ tự nguyện thỏa thuận với nhau về việc giải quyết vụ án.

PHẦN TRÌNH BÀY CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ HOẶC NGƯỜI ĐẠI DIỆN HỢP PHÁP CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

* Nguyên đơn bà Vũ Thị Khương trình bày: Bà Khương và ông Nguyễn Văn Thành tự nguyện sống chung năm 1999 nhưng đến năm 2002 mới đăng ký kết hôn tại UBND Lộc Hưng, huyện Lộc Ninh. Trước khi chung sống tìm hiểu khoảng 03 tháng. Sau khi kết hôn vợ chồng sống tự lập tại ấp 6, xã Lộc Hưng, huyện Lộc Ninh. Vợ chồng sống hạnh phúc đến năm 2016 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do tính tình không hợp, thường cãi nhau. Vợ chồng sống ly thân từ đó cho đến nay. Nay bà Khương xin được ly hôn với ông Thành.

Về con chung: Vợ chồng có 01 con chung tên Nguyễn Văn Đạt – sinh ngày: 02/4/2000. Khi ly hôn bà Khương xin được nuôi con và không yêu cầu ông Thành cấp dưỡng nuôi con. Ngoài ra vợ chồng không nhận ai làm con nuôi, hiện nay bà Khương không mang thai.

Về tài sản chung: Bà Khương tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết

Về nợ: Bà Khương, ông Thành không nợ ai cũng không ai nợ lại vợ chồng.

Về án phí hôn nhân sơ thẩm: Bà Khương tự nguyện chịu.

* *Bị đơn ông Nguyễn Văn Thành trình bày:* Thống nhất với bà Khương về quan hệ hôn nhân, nguyên nhân mâu thuẫn và thời gian ly thân. Nay bà Khương xin ly hôn, ông Thành cũng đồng ý ly hôn với bà Khương.

Về con chung: Vợ chồng có 01 con chung tên Nguyễn Văn Đạt – sinh ngày: 02/4/2000. Khi ly hôn ông Thành đồng ý để con cho bà Khương nuôi, do bà Khương không yêu cầu nên ông Thành không cấp dưỡng nuôi con. Ngoài ra vợ chồng không nhận ai làm con nuôi.

Về tài sản chung: Ông Thành tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ: Ông Thành, bà Khương không nợ ai cũng không ai nợ lại.

Sau khi thẩm phán hòa giải nhưng các đương sự vẫn cương quyết xin ly hôn.

NHỮNG NỘI DUNG NHỮNG NGƯỜI THAM GIA PHIÊN HÒA GIẢI ĐÃ THỎA THUẬN ĐƯỢC VÀ KHÔNG THỎA THUẬN ĐƯỢC

Về quan hệ hôn nhân: Bà Vũ Thị Khương và ông Nguyễn Văn Thành thuận tình ly hôn.

Về con chung: Bà Khương nuôi con tên Nguyễn Văn Đạt – sinh ngày: 02/4/2000. Bà Khương không yêu cầu ông Thành cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung: Bà Khương, ông Thành tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ: Không có.

Về án phí: Bà Khương tự nguyện chịu 150.000đ án phí hôn nhân sơ được khấu trừ vào số tiền tạm ứng 300.000đ đã nộp, sau khi khấu trừ Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lộc Ninh hoàn lại cho bà Khương 150.000đ theo biên lai thu tiền số 0005504 ngày 06 tháng 11 năm 2017.

NHỮNG NỘI DUNG NHỮNG NGƯỜI THAM GIA PHIÊN HÒA GIẢI BỔ SUNG, THAY ĐỔI Ý KIẾN

.....

.....

Phiên hòa giải kết thúc vào hồi giờ phút, ngày 25 tháng 12 năm 2017

Các đương sự	Thư ký Tòa án	Thẩm phán –
Chủ trì		
tham gia phiên hòa giải	ghi biên bản hòa giải	phiên hòa
giải		

Trung	Lê Văn
--------------	---------------

BIÊN BẢN
VỀ VIỆC KIỂM TRA GIAO NỘP,
TIẾP CẬN, CÔNG KHAI CHỨNG CỨ

Vào hồi giờ ngày 25/12/2017, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Lộc ninh, tỉnh Bình Phước bắt đầu tiến hành phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ trong vụ án dân sự thụ lý số 362/2017/TLST-HNGĐ ngày 21/11/2017.

I. Những người tiến hành tổ tụng:

- Thẩm phán – Chủ trì phiên họp: Ông Lê Văn Trung
- Thư ký phiên họp: Bà Mai Thị Kim Loan

II. Những người tham gia phiên họp:

* Nguyên đơn: **Bà Vũ Thị Khương** - sinh năm 1966

* Bị đơn: **Ông Nguyễn Văn Thành** - sinh năm 1956

Cùng địa chỉ: ấp 6, xã Lộc Hưng, huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước.

PHẦN THỦ TỤC BẮT ĐẦU PHIÊN HỌP

- Thư ký Toà án báo cáo về sự có mặt, vắng mặt của những người tham gia phiên họp đã được Toà án thông báo.

- Thẩm phán chủ trì phiên họp kiểm tra lại sự có mặt và căn cước của những người tham gia phiên họp.

- Thẩm phán chủ trì phiên họp phổ biến cho các đương sự về quyền, nghĩa vụ của họ.

KIỂM TRA VIỆC GIAO NỘP,
TIẾP CẬN, CÔNG KHAI CHỨNG CỨ

1. Thẩm phán công bố tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ vụ án:

- Giấy chứng nhận kết hôn (*bản chính*)
- Chứng minh nhân dân, sổ hộ khẩu của bà Khương (*Bản sao*)
- Phiếu gửi bưu điện đơn khởi kiện
- Bản tự khai ông Thành
- Biên bản lấy lời khai của bà Khương
- Giấy khai sinh con tên Đạt (*bản sao*)
- Đơn xin ly hôn có xác nhận UBND xã Lộc Hưng

2. Ý kiến của đương sự:

** Nguyên đơn bà Nguyễn Ngọc Anh trình bày:* Bà Khương và ông Nguyễn Văn Thành tự nguyện sống chung năm 1999 nhưng đến năm 2002 mới đăng ký kết hôn tại UBND Lộc Hưng, huyện Lộc Ninh. Vợ chồng sống hạnh phúc đến năm 2016 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do tính tính không hợp, thường cãi nhau. Vợ chồng sống ly thân từ đó cho đến nay. Nay bà Khương xin được ly hôn với ông Thành.

Về con chung: Vợ chồng có 01 con chung tên Nguyễn Văn Đạt – sinh ngày: 02/4/2000. Khi ly hôn bà Khương xin được nuôi con và không yêu cầu ông Thành cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung: Bà Khương tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết

Về nợ: Bà Khương, ông Thành không nợ ai cũng không ai nợ lại vợ chồng.

** Bị đơn ông Nguyễn Văn Thành trình bày:* Thống nhất với bà Khương về quan hệ hôn nhân, nguyên nhân mâu thuẫn và thời gian ly thân. Nay bà Khương xin ly hôn, ông Thành cũng đồng ý ly hôn với bà Khương.

Về con chung: Vợ chồng có 01 con chung tên Nguyễn Văn Đạt – sinh ngày: 02/4/2000. Khi ly hôn ông Thành đồng ý để con cho bà Khương nuôi.

Về tài sản chung: Ông Thành tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ: Ông Thành, bà Khương không nợ ai cũng không ai nợ lại.

3. Các nội dung khác: Các đương sự không bổ sung gì thêm và không yêu cầu Tòa án thu thập thêm.

4. Yêu cầu Tòa án triệu tập các đương sự khác: Không có

THẨM PHÁN XEM XÉT CÁC Ý KIẾN GIẢI QUYẾT CÁC YÊU CẦU CỦA ĐƯƠNG SỰ VÀ QUYẾT ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi các đương sự trình bày ý kiến và xem xét các tài liệu chứng cứ do các đương sự cung cấp, kết luận:

Bà Vũ Thị Khương xin ly hôn, ông Nguyễn Văn Thành đồng ý ly hôn với bà Khương.

Con chung: Bà Khương nuôi con tên Nguyễn Văn Đạt – sinh ngày: 02/4/2000. Bà Khương không yêu cầu ông Thành cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung: Bà Khương, ông Thành tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ: Không có

Tòa án sẽ mở phiên hòa giải để các bên đương sự tự thỏa thuận với nhau.

**NHỮNG SỬA ĐỔI, BỔ SUNG THEO YÊU CẦU
CỦA NHỮNG NGƯỜI THAM GIA PHIÊN HỌP**

.....
Việc kiểm tra, giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ kết thúc vào hồi
....giờ... phút ngày 25 tháng 12 năm 2017

Các đương sự
phán

tham gia phiên họp
họp

Thư ký Tòa án

ghi biên bản phiên họp

Thẩm

Chủ trì phiên

Lê Văn
Trung

Lộc Ninh, ngày 25 tháng 12 năm

2017

BIÊN BẢN GHI NHẬN

SỰ TỰ NGUYỆN LY HÔN VÀ HOÀ GIẢI THÀNH

Căn cứ vào khoản 5 Điều 211 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào biên bản hòa giải ngày 25 tháng 12 năm 2017

Xét thấy các đương sự thật sự tự nguyện ly hôn và đã thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ các vấn đề có tranh chấp trong vụ án về hôn nhân và gia đình thụ lý số: 335/2017/TLST-HNGĐ ngày 06 tháng 11 năm 2017.

Lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành các vấn đề có tranh chấp trong vụ án do các đương sự đã thật sự tự nguyện ly hôn và thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án, cụ thể như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Bà Vũ Thị Khương và ông Nguyễn Văn Thành thuận tình ly hôn.

Về con chung: Bà Khương nuôi con tên Nguyễn Văn Đạt – sinh ngày: 02/4/2000. Bà Khương không yêu cầu ông Thành cấp dưỡng nuôi con.

Trong thời gian nuôi con, cha, mẹ trực tiếp nuôi con phải tạo điều kiện cho cha, mẹ không trực tiếp nuôi con được thăm nom, chăm sóc con theo quy định của pháp luật.

Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó; Cha, mẹ trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

Về tài sản chung: Bà Khương, ông Thành tự thoả thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ: Không có.

Về án phí: Bà Khương tự nguyện chịu 150.000đ án phí hôn nhân sơ được khấu trừ vào số tiền tạm ứng 300.000đ đã nộp, sau khi khấu trừ Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lộc Ninh hoàn lại cho bà Khương 150.000đ theo biên lai thu tiền số 0005504 ngày 06 tháng 11 năm 2017.

Trong thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, nếu đương sự nào có thay đổi ý kiến về sự thoả thuận trên đây thì

phải làm thành văn bản gửi cho Tòa án. Hết thời hạn này, mà không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận trên thì Toà án ra quyết định công nhận sự thoả thuận của các đương sự và quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**CÁC ĐƯƠNG SỰ
THAM GIA HÒA GIẢI**

**THƯ KÝ TÒA ÁN
GHI BIÊN BẢN**

**THẨM PHÁN
CHỦ TRÌ PHIÊN HÒA GIẢI**

Mai Thị Kim Loan

Lê Văn Trung

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
NAM**

HUYỆN LỘC NINH

TỈNH BÌNH PHƯỚC

Số: 296/2017/QĐST – HNGĐ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Lộc Ninh, ngày 13 tháng 12 năm

2017

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ dân sự thụ lý số 362/2017/TLST-HNGĐ ngày 21 tháng 11 năm 2017 giữa:

Nguyên đơn: **Bà Nguyễn Ngọc Anh** - sinh năm 1981

Bị đơn: **Ông Nguyễn Văn Xinh** - sinh năm 1981

Cùng địa chỉ: ấp Việt Quang, xã Lộc Quang, huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước.

Căn cứ vào các Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự 2015.

Căn cứ vào các Điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 05 tháng 12 năm 2017.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 05 tháng 12 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1/ Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Nguyễn Ngọc Anh và ông Nguyễn Văn Xinh

2/ Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về con chung, tài sản chung và nợ chung: Không xem xét giải quyết do các đương sự không yêu cầu.

Về án phí: Bà Anh tự nguyện chịu 150.000đ án phí hôn nhân sơ được khấu trừ vào số tiền tạm ứng 300.000đ đã nộp, sau khi khấu trừ Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lộc Ninh hoàn lại cho bà Anh 150.000đ theo biên lai thu tiền số 0005537 ngày 21 tháng 11 năm 2017.

3/ Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

NINH

- Tòa án tỉnh Bình Phước;
- VKSND huyện Lộc Ninh;
- THA huyện Lộc Ninh;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án;

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LỘC

Thẩm phán

Lê Văn Trung

BIÊN BẢN HÒA GIẢI

Hôm nay, ngày 05 tháng 11 năm 2017 vào hồi giờ phút.

Tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Lộc Ninh.

Bắt đầu tiến hành hòa giải để các đương sự thỏa thuận với nhau về việc giải quyết vụ án dân sự thụ lý số: 328/2017/TLST-HNGĐ ngày 06 tháng 10 năm 2017.

III. Những người tiến hành tố tụng:

Thẩm phán – Chủ trì phiên hòa giải: Ông Lê Văn Trung

Thư ký Tòa án ghi biên bản hòa giải: Bà Mai Thị Kim Loan

IV. Những người tham gia phiên hòa giải:

* Nguyên đơn: **Ông Trần Mạnh Tường** - sinh năm 1983

Địa chỉ: 227/17 đường Nguyễn Văn Tăng, phường Long Thạnh Mỹ, Quận 9, Thành phố Hồ Chí Minh.

* Bị đơn: **Bà Lê Thanh Hiền** - sinh năm 1987

Địa chỉ: 227/17 đường Nguyễn Văn Tăng, phường Long Thạnh Mỹ, Quận 9, Thành phố Hồ Chí Minh.

Tạm trú: số 217, KP. Ninh Thịnh, TT. Lộc Ninh, huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước.

PHẦN THỦ TỤC BẮT ĐẦU PHIÊN HÒA GIẢI

- Thư ký Tòa án báo cáo về sự có mặt, vắng mặt của những người tham gia phiên hòa giải đã được Tòa án thông báo.
- Thẩm phán chủ trì phiên tòa hòa giải kiểm tra lại sự có mặt và căn cước của những người tham gia phiên hòa giải.
- Thẩm phán chủ trì phiên tòa hòa giải phổ biến cho các đương sự biết các quy định của pháp luật có liên quan đến việc giải quyết vụ án để các bên liên quan liên hệ đến quyền, nghĩa vụ của mình, phân tích hậu quả pháp lý của việc hòa giải thành để họ tự nguyện thỏa thuận với nhau về việc giải quyết vụ án.

**PHẦN TRÌNH BÀY CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
HOẶC NGƯỜI ĐẠI DIỆN HỢP PHÁP CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

** Nguyên đơn ông Trần Mạnh Tường trình bày:* Ông Tường và bà Lê Thanh Hiền tự nguyện kết hôn từ năm 2008, có đăng ký kết hôn tại UBND phường Long Thạnh Mỹ, Quận 9, thành phố Hồ Chí Minh. Trước khi chung sống tìm hiểu khoảng 12 tháng. Sau khi kết hôn vợ chồng sống tự lập tại KP. Ninh Thịnh, TT. Lộc Ninh, huyện Lộc Ninh. Vợ chồng sống hạnh phúc đến đầu năm 2017 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do tính tính không hợp, thường cãi nhau. Vợ chồng không sống ly thân. Nay ông Tường xin được ly hôn với bà Hiền.

Về con chung: Vợ chồng có 02 con chung tên Trần Ngọc Lan Anh – sinh ngày: 27/11/ và Trần Thái – sinh ngày: 15/10/2011. Khi ly hôn ông Tường không yêu cầu Tòa án giải quyết việc nuôi con. Ngoài ra vợ chồng không nhận ai làm con nuôi.

Về tài sản chung: Ông Tường, bà Hiền tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ: Ông Tường, bà Hiền không nợ ai cũng không ai nợ lại vợ chồng.

Về án phí hôn nhân sơ thẩm: Ông Tường tự nguyện chịu.

** Bị đơn bà Lê Thanh Hiền trình bày:* Thống nhất với ông Tường về quan hệ hôn nhân, nguyên nhân mâu thuẫn. Nay ông Tường xin ly hôn, bà Hiền cũng đồng ý ly hôn với ông Tường.

Về con chung: Vợ chồng có 02 con chung tên Trần Ngọc Lan Anh – sinh ngày: 27/11/2008 và Trần Thái – sinh ngày: 15/10/2011. Khi ly hôn bà Hiền không yêu cầu Tòa án giải quyết việc nuôi con. Ngoài ra vợ chồng không nhận ai làm con nuôi, hiện nay bà Hiền không có thai.

Về tài sản chung: Bà Hiền, ông Tường tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ: Bà Hiền, ông Tường không nợ ai cũng không ai nợ lại.

Sau khi thẩm phán hòa giải nhưng các đương sự vẫn cương quyết xin ly hôn.

NHỮNG NỘI DUNG NHỮNG NGƯỜI THAM GIA PHIÊN HÒA GIẢI ĐÃ THỎA THUẬN ĐƯỢC VÀ KHÔNG THỎA THUẬN ĐƯỢC

Về quan hệ hôn nhân: Ông Trần Mạnh Tường và bà Lê Thanh Hiền thuận tình ly hôn.

Về con chung: Các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết

Về tài sản chung: Ông Tường, bà Hiền tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ: Không có.

Về án phí: Ông Tường tự nguyện chịu 150.000đ án phí hôn nhân sơ được khấu trừ vào số tiền tạm ứng 300.000đ đã nộp, sau khi khấu trừ Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lộc Ninh hoàn lại cho ông Tường 150.000đ theo biên lai thu tiền số 0014996 ngày 06 tháng 11 năm 2017.

**NHỮNG NỘI DUNG NHỮNG NGƯỜI THAM GIA PHIÊN HÒA GIẢI
BỔ SUNG, THAY ĐỔI Ý KIẾN**

.....Phiên hòa giải kết thúc vào hồi giờ phút, ngày 06 tháng 11
năm 2017

Các đương sự	Thư ký Tòa án	Thẩm phán –
Chủ trì		
tham gia phiên hòa giải	ghi biên bản hòa giải	phiên hòa
giải		

Trung

Lê Văn

Lộc Ninh, ngày 06 tháng 11 năm

2017

BIÊN BẢN GHI NHẬN

SỰ TỰ NGUYỆN LY HÔN VÀ HOÀ GIẢI THÀNH

Căn cứ vào khoản 5 Điều 211 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào biên bản hòa giải ngày 06 tháng 11 năm 2017

Xét thấy các đương sự thật sự tự nguyện ly hôn và đã thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ các vấn đề có tranh chấp trong vụ án về hôn nhân và gia đình thụ lý số: 328/2017/TLST-HNGĐ ngày 06 tháng 11 năm 2017.

Lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành các vấn đề có tranh chấp trong vụ án do các đương sự đã thật sự tự nguyện ly hôn và thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án, cụ thể như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Ông Trần Mạnh Tường và bà Lê Thanh Hiền thuận tình ly hôn.

Về con chung: Ông Tường, bà Hiền không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản chung: Ông Tường, bà Hiền tự thoả thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ: Không có.

Về án phí: Ông Tường tự nguyện chịu 150.000đ án phí hôn nhân sơ được khấu trừ vào số tiền tạm ứng 300.000đ đã nộp, sau khi khấu trừ Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lộc Ninh hoàn lại cho ông Tường 150.000đ theo biên lai thu tiền số 0014996 ngày 06 tháng 11 năm 2017.

Trong thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, nếu đương sự nào có thay đổi ý kiến về sự thoả thuận trên đây thì phải làm thành văn bản gửi cho Tòa án. Hết thời hạn này, mà không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận trên thì Tòa án ra quyết định công nhận sự thoả thuận của các đương sự và quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**CÁC ĐƯƠNG SỰ
THAM GIA HÒA GIẢI**

**THƯ KÝ TÒA ÁN
GHI BIÊN BẢN**

**THẨM PHÁN
CHỦ TRÌ PHIÊN HÒA GIẢI**

BIÊN BẢN
VỀ VIỆC KIỂM TRA GIAO NỘP,
TIẾP CẬN, CÔNG KHAI CHỨNG CỨ

Vào hồi giờ ngày 06/11/2017, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Lộc ninh, tỉnh Bình Phước bắt đầu tiến hành phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ trong vụ án dân sự thụ lý số 328/2017/TLST-HNGĐ ngày 06/11/2017.

I. Những người tiến hành tổ tụng:

- Thẩm phán – Chủ trì phiên họp: Ông Lê Văn Trung
- Thư ký phiên họp: Bà Mai Thị Kim Loan

II. Những người tham gia phiên họp:

* Nguyên đơn: **Ông Trần Mạnh Tường** - sinh năm 1983

Địa chỉ: 227/17 đường Nguyễn Văn Tăng, phường Long Thạnh Mỹ, Quận 9, Thành phố Hồ Chí Minh.

* Bị đơn: **Bà Lê Thanh Hiền** - sinh năm 1987

Địa chỉ: 227/17 đường Nguyễn Văn Tăng, phường Long Thạnh Mỹ, Quận 9, Thành phố Hồ Chí Minh.

Tạm trú: số 217, KP. Ninh Thịnh, TT. Lộc Ninh, huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước.

PHẦN THỦ TỤC BẮT ĐẦU PHIÊN HỌP

- Thư ký Toà án báo cáo về sự có mặt, vắng mặt của những người tham gia phiên họp đã được Toà án thông báo.
- Thẩm phán chủ trì phiên họp kiểm tra lại sự có mặt và căn cước của những người tham gia phiên họp.
- Thẩm phán chủ trì phiên họp phổ biến cho các đương sự về quyền, nghĩa vụ của họ.

KIỂM TRA VIỆC GIAO NỘP,
TIẾP CẬN, CÔNG KHAI CHỨNG CỨ

1. Thẩm phán công bố tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ vụ án:

- Giấy chứng nhận kết hôn (*bản chính*)
- Chứng minh nhân dân, sổ hộ khẩu của bà Hiền, ông Tường (*Bản sao*)
- Sổ tạm trú của bà Hiền (*Bản sao*)
- Biên bản giao nhận đơn khởi kiện

- Bản tự khai ông Tường, bà Hiền
- Giấy khai sinh con tên Thái, Anh

2. Ý kiến của đương sự:

** Nguyên đơn ông Trần Mạnh Tường trình bày:* Ông Tường và bà Lê Thanh Hiền tự nguyện kết hôn từ năm 2008, có đăng ký kết hôn tại UBND phường Long Thạnh Mỹ, Quận 9, thành phố Hồ Chí Minh. Vợ chồng sống hạnh phúc đến đầu năm 2017 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do tính tình không hợp, thường cãi nhau. Nay ông Tường xin được ly hôn với bà Hiền.

Về con chung: Vợ chồng có 02 con chung tên Trần Ngọc Lan Anh – sinh ngày: 27/11/2008 và Trần Thái – sinh ngày: 15/10/2011. Khi ly hôn ông Tường không yêu cầu Tòa án giải quyết việc nuôi con.

Về tài sản chung: Ông Tường, bà Hiền tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ: Ông Tường, bà Hiền không nợ ai cũng không ai nợ lại vợ chồng.

** Bị đơn bà Lê Thanh Hiền trình bày:* Thống nhất với ông Tường về quan hệ hôn nhân, nguyên nhân mâu thuẫn. Nay ông Tường xin ly hôn, bà Hiền cũng đồng ý ly hôn với ông Tường.

Về con chung: Vợ chồng có 02 con chung tên Trần Ngọc Lan Anh – sinh ngày: 27/11/ và Trần Thái – sinh ngày: 15/10/2011. Khi ly hôn bà Hiền không yêu cầu Tòa án giải quyết việc nuôi con.

Về tài sản chung: Bà Hiền, ông Tường tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ: Bà Hiền, ông Tường không nợ ai cũng không ai nợ lại.

3. Các nội dung khác: Các đương sự không bổ sung gì thêm và không yêu cầu Tòa án thu thập thêm.

4. Yêu cầu Tòa án triệu tập các đương sự khác: Không có

THẨM PHÁN XEM XÉT CÁC Ý KIẾN GIẢI QUYẾT CÁC YÊU CẦU CỦA ĐƯƠNG SỰ VÀ QUYẾT ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi các đương sự trình bày ý kiến và xem xét các tài liệu chứng cứ do các đương sự cung cấp, kết luận:

Ông Trần Mạnh Tường xin ly hôn, bà Lê Thanh Hiền đồng ý ly hôn với ông Tường.

Con chung: Ông Tường, bà Hiền không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản chung: Ông Tường, bà Hiền tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ: Không có

Tòa án sẽ mở phiên hòa giải để các bên đương sự tự thỏa thuận với nhau.

NHỮNG SỬA ĐỔI, BỔ SUNG THEO YÊU CẦU

CỦA NHỮNG NGƯỜI THAM GIA PHIÊN HỌP

.....
Việc kiểm tra, giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ kết thúc vào hồi
...giờ... phút ngày 06 tháng 11 năm 2017

Các đương sự	Thư ký Tòa án	Thẩm
phán		
tham gia phiên họp	ghi biên bản phiên họp	Chủ trì phiên
họp		

	Lê Văn
	Trung
TÒA ÁN NHÂN DÂN	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT
NAM	
HUYỆN LỘC NINH	Độc lập – Tự do – Hạnh phúc
<u>TỈNH BÌNH PHƯỚC</u>	
Số: 253/2017/QĐST – HNGĐ	

2017

Lộc Ninh, ngày 14 tháng 11 năm

QUYẾT ĐỊNH **CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN** **VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ dân sự thụ lý số 328/2017/TLST-HNGĐ ngày 06 tháng 11 năm 2017 giữa:

Nguyên đơn: **Anh Trần Mạnh Tường** - sinh năm 1983

Địa chỉ: 227/17 đường Nguyễn Văn Tăng, phường Long Thạnh Mỹ, Quận 9, Thành phố Hồ Chí Minh.

Bị đơn: **Chị Lê Thanh Hiền** - sinh năm 1987

HKTT: 227/17 đường Nguyễn Văn Tăng, phường Long Thạnh Mỹ, Quận 9, Thành phố Hồ Chí Minh.

Tạm trú: số 217, KP. Ninh Thịnh, TT. Lộc Ninh, huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước.

Căn cứ vào các Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự 2015.

Căn cứ vào các Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83 và Điều 84 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 06 tháng 11 năm 2017.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 06 tháng 11 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1/ Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Trần Mạnh Tường và chị Lê Thanh Hiền.

2/ Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Anh Tường, chị Hiền không yêu cầu Tòa án giải quyết.
- Về cấp dưỡng nuôi con, tài sản chung và nợ chung: Không xem xét giải quyết do các đương sự không yêu cầu.

Về án phí: Anh Tường tự nguyện chịu 150.000đ án phí hôn nhân sơ được khấu trừ vào số tiền tạm ứng 300.000đ đã nộp. Hoàn lại cho anh Tường 150.000đ theo biên lai thu tiền số 0014996 ngày 06 tháng 11 năm 2017 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước.

3/ Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
NINH

- Tòa án tỉnh Bình Phước;
- VKSND huyện Lộc Ninh;
- THA huyện Lộc Ninh;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án;

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LỘC

Thẩm phán

Lê Văn Trung

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
NAM**

**HUYỆN LỘC NINH
TỈNH BÌNH PHƯỚC**

Số: 132/2017/QĐST – HNGĐ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Lộc Ninh, ngày 20 tháng 6 năm

2017

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ dân sự thụ lý số 145/2017/TLST-HNGĐ ngày 12 tháng 6 năm 2017 giữa:

Nguyên đơn: **Bà Phan Thị Mau**, sinh năm 1980

Địa chỉ: Ấp 4, xã Lộc Thuận, huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước.

Bị đơn: **Ông Nguyễn Hữu Mỹ**, sinh năm 1982

Địa chỉ: Ấp 7, xã Lộc Thuận, huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước.

Căn cứ vào các Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự 2015.

Căn cứ vào các Điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 12 tháng 6 năm 2017.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 12 tháng 6 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1/ Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Phan Thị Mau và ông Nguyễn Hữu Mỹ.

2/ Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Không có
- Về tài sản chung và nợ: Không có nên Tòa án không giải quyết.

- Án phí hôn nhân gia đình sợ thẩm: Bà Phan Thị Mau phải nộp 150.000đ án phí hôn nhân sơ thẩm, được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí bà Phan Thị Mau đã nộp. Hoàn lại cho bà Phan Thị Mau số tiền tạm ứng án phí còn lại là 150.000đ theo biên lai thu tiền số 0014695, quyển số 000294 ngày 12 tháng 6 năm 2017 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước.

3/ Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

NINH

- *Tòa án tỉnh Bình Phước;*
- *VKSND huyện Lộc Ninh;*
- *THA huyện Lộc Ninh;*
- *Các đương sự;*
- *Lưu hồ sơ vụ án;*

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LỘC

Thẩm phán

Lê Văn Trung

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
NAM**

**HUYỆN LỘC NINH
TỈNH BÌNH PHƯỚC**

Số: 132/QĐST – HNGĐ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Lộc Ninh, ngày 20 tháng 6 năm

2017

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ dân sự thụ lý số 145/2017/TLST-HNGĐ ngày 12 tháng 6 năm 2017 giữa:

Nguyên đơn: **Bà Phan Thị Mau**, sinh năm 1980

Địa chỉ: Ấp 4, xã Lộc Thuận, huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước.

Bị đơn: **Ông Nguyễn Hữu Mỹ**, sinh năm 1982

Địa chỉ: Ấp 7, xã Lộc Thuận, huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước.

Căn cứ vào các Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự 2015.

Căn cứ vào các Điều 55, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 12 tháng 6 năm 2017.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 12 tháng 6 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1/ Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Nguyên đơn: **Bà Phan Thị Mau**, sinh năm 1980

Địa chỉ: Ấp 4, xã Lộc Thuận, huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước.

Bị đơn: **Ông Nguyễn Hữu Mỹ**, sinh năm 1982

Địa chỉ: Ấp 7, xã Lộc Thuận, huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước.

2/ Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Bà Phan Thị Mau và ông Nguyễn Hữu Mỹ thuận tình ly hôn.

Về con chung: Không có

Về tài sản chung: Không có

Về nợ: Không có.

Về án phí: Bà Mau tự nguyện chịu 150.000đ án phí hôn nhân sơ được khấu trừ vào số tiền tạm ứng 300.000đ đã nộp, sau khi khấu trừ Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lộc Ninh hoàn lại cho bà Mau 150.000đ theo biên lai thu tiền số 0014695 ngày 12 tháng 6 năm 2017.

3/ Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

NINH

- Tòa án tỉnh Bình Phước;
- VKSND huyện Lộc Ninh;
- THA huyện Lộc Ninh;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án;

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LỘC

Thẩm phán

Lê Văn Trung

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
NAM

HUYỆN LỘC NINH
TỈNH BÌNH PHƯỚC

Số: 120/2017/QĐST-HNGĐ
2017

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT

Độc Lập – Tự Do – Hạnh Phúc

Lộc Ninh, ngày 06 tháng 6 năm

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 112/2017/TLST-HNGĐ ngày 09 tháng 5 năm 2017 giữa:

* Nguyên đơn: **Ông Phạm Tấn Lộc**, sinh năm 1965

Địa chỉ: Ấp Thắng Lợi, xã Lộc Phú, huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước.

* Bị đơn: **Bà Phạm Thị Mỹ Châu**, sinh năm 1971

Địa chỉ: Ấp Tân Hai, xã Lộc Phú, huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước.

Căn cứ vào các Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào Điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 29 tháng 5 năm 2017.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 29 tháng 5 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

* Nguyên đơn: **Ông Phạm Tấn Lộc**, sinh năm 1965

Địa chỉ: Ấp Thắng Lợi, xã Lộc Phú, huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước.

* Bị đơn: **Bà Phạm Thị Mỹ Châu**, sinh năm 1971

Địa chỉ: Ấp Tân Hai, xã Lộc Phú, huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Ông Phạm Tấn Lộc và bà Phạm Thị Mỹ Châu thuận tình ly hôn.

Về con chung: Con tên Phạm Thị Diễm Hương – sinh năm 1993 và Phạm Tấn Tài – sinh năm 1997, các con đã trưởng thành nên Tòa án không giải quyết.

Về tài sản chung: Ông Lộc và bà Châu tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ: Không có.

Về án phí: Ông Lộc tự nguyện chịu 150.000đ án phí hôn nhân sơ thẩm được khấu trừ vào số tiền tạm ứng 300.000đ đã nộp, sau khi khấu trừ Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lộc Ninh hoàn lại cho ông Lộc 150.000đ theo biên lai thu tiền số 0014627 ngày 09 tháng 5 năm 2017.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

NINH

- *Tòa án tỉnh Bình Phước;*
- *VKSND huyện Lộc Ninh;*
- *THA huyện Lộc Ninh;*
- *Các đương sự;*
- *Lưu hồ sơ vụ án;*

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LỘC

Thẩm phán

Lê Thị Kiều Chinh

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
NAM
HUYỆN LỘC NINH
TỈNH BÌNH PHƯỚC**

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Lộc Ninh ngày 29 tháng 5 năm 2017

BIÊN BẢN

LẤY LỜI KHAI CỦA ĐƯƠNG SỰ

Vào hồi giờ phút, ngày 29 tháng 5 năm 2017

Tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Lộc Ninh.

Tôi là: Lê Thị Kiều Chinh – Chức vụ: Thẩm phán

Thư ký ghi biên bản: Bà Mai Thị Kim Loan

Tiến hành lấy lời khai của: Bà Phạm Thị Mỹ Châu – sinh năm: 1971

Địa chỉ: Ấp Tân Hai, xã Lộc Phú, huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước.

Là: Bị đơn trong vụ án HNGĐ thụ lý số 112/2017/TLST ngày 09/5/2017

Về việc: Xin ly hôn

NỘI DUNG HỎI ĐÁP

Hỏi: Bà có biết chữ không?

Đáp: Tôi biết chữ nhưng viết nhiều sai chính tả.

H: Bà và ông Phạm Tấn Lộc chung sống với nhau năm nào?

Đ: Tôi và ông Lộc chung sống với nhau năm 1990, đến năm 2002 có đăng ký kết hôn tại UBND xã Lộc Phú.

H: Trước khi chung sống tìm hiểu thời gian bao lâu?

Đ: Trước khi chung sống tìm hiểu thời gian khoảng 12 tháng.

H: Sống đến thời gian nào thì phát sinh mâu thuẫn?

Đ: Sống đến năm 2013 thì phát sinh mâu thuẫn, hay cãi nhau.

H: Vợ chồng sống ly thân không?

Đ: Vợ chồng sống ly thân từ năm 2015 đến nay.

H: Nay ông Lộc xin ly hôn bà có ý kiến gì?

Đ: Nay đồng ý ly hôn với ông Lộc.

H: Bà và ông Lộc có mấy con chung?

Đ: Tôi và ông Lộc có 02 con tên Phạm Thị Diễm Hương – sinh năm 1993 và Phạm Tấn Tài – sinh năm 1997.

H: Khi ly hôn bà có yêu cầu gì đối với con chung?

Đ: Các con để trưởng thành.

H: Về tài sản chung có những gì? Có yêu cầu Tòa án giải quyết không?

Đ: Tài sản chúng tôi tự thỏa thuận.

H: Ông bà có nợ ai hoặc ai nợ lại không?

Đ: Chúng tôi không nợ ai và không ai nợ lại.

H: Vợ chồng có nhận ai làm con nuôi không? Bà có mang thai không?

Đ: Chúng tôi không nhận ai làm con nuôi. Tôi không mang thai.

Việc lấy lời khai kết thúc lúc giờ cùng ngày, người khai được nghe và đọc lại biên bản công nhận biên bản ghi đúng lời khai của họ.

Người khai

Thư ký ghi biên bản

Thẩm phán

Chỉnh

Lê Thị Kiều

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
NAM
HUYỆN LỘC NINH
TỈNH BÌNH PHƯỚC**

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Lộc Ninh ngày 29 tháng 5 năm 2017

BIÊN BẢN

LẤY LỜI KHAI CỦA ĐƯƠNG SỰ

Vào hồi giờ phút, ngày 29 tháng 5 năm 2017

Tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Lộc Ninh.

Tôi là: Lê Thị Kiều Chinh – Chức vụ: Thẩm phán

Thư ký ghi biên bản: Bà Mai Thị Kim Loan

Tiến hành lấy lời khai của: Ông Phạm Tấn Lộc – sinh năm: 1965

Địa chỉ: Ấp Thắng Lợi, xã Lộc Phú, huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước.

Là: Nguyên đơn trong vụ án HNGĐ thụ lý số 112/2017/TLST ngày 09/5/2017

Về việc: Xin ly hôn

NỘI DUNG HỎI ĐÁP

Hỏi: Ông có biết chữ không?

Đáp: Tôi biết chữ nhưng không có kính nên không viết nhiều được.

H: Ông và bà Phạm Thị Mỹ Châu chung sống với nhau năm nào?

Đ: Tôi và bà Châu chung sống với nhau năm 1990, đến năm 2002 đăng ký kết hôn tại UBND xã Lộc Quang.

H: Trước khi kết hôn tìm hiểu thời gian bao lâu?

Đ: Trước khi kết hôn tìm hiểu thời gian khoảng 12 tháng.
H: Sống đến thời gian nào thì phát sinh mâu thuẫn?
Đ: Sống đến năm 2013 thì phát sinh mâu thuẫn, hay cãi nhau.
H: Vợ chồng sống ly thân không?
Đ: Vợ chồng sống ly thân từ năm 2015 đến nay.
H: Nay ông có yêu cầu gì?
Đ: Nay tôi xin ly hôn với bà Châu.
H: Ông và bà Châu có mấy con chung?
Đ: Tôi và bà Châu có 02 con tên con tên Phạm Thị Diễm Hương – sinh năm 1993 và Phạm Tấn Tài – sinh năm 1997.
H: Khi ly hôn ông có yêu cầu gì đối với con chung?
Đ: Khi ly hôn con đã trưởng thành nên không yêu cầu giải quyết.
H: Về tài sản chung có những gì? Có yêu cầu Tòa án giải quyết không?
Đ: Tài sản chúng tôi tự thỏa thuận.
H: Ông bà có nợ ai hoặc ai nợ lại không?
Đ: Chúng tôi không nợ ai và không ai nợ lại.
H: Vợ chồng có nhận ai làm con nuôi không?
Đ: Chúng tôi không nhận ai làm con nuôi.
H: Ông có trình bày gì thêm không?
Đ: Tôi không trình bày gì thêm

Việc lấy lời khai kết thúc lúc giờ cùng ngày, người khai được nghe và đọc lại biên bản công nhận biên bản ghi đúng lời khai của họ.

Người khai

Thư ký ghi biên bản

Thẩm phán

Chỉnh

Mai Thị Kim Loan

Lê Thị Kiều

